

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ  
XÂY DỰNG AMECC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2707/AMECC-CBTT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 07 năm 2021

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng AMECC  
Trụ sở chính : Km 35, Quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
Điện thoại : (+84) 2253.922786 Fax: (+84) 2253.922783

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Lương  
Địa chỉ: xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng  
Điện thoại cố định: 0334058831

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

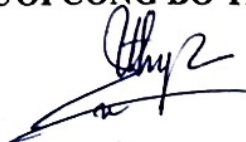
### **Nội dung công bố thông tin:**

Ngày 27/07/2021, Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng AMECC báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021.

Báo cáo đã được ký và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/07/2021 tại đường dẫn: <http://amecc.com.vn/cong-bo-thong-tin-170094.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

  
Lê Thị Lương

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CƠ KHÍ XÂY DỰNG AMECC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .01./2021/BC-AMECC

Hải Phòng, ngày 27 tháng 7 năm 2021

## **BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty  
(6 tháng đầu năm 2021)**

Kính gửi:

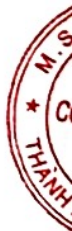
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG AMECC
- Địa chỉ trụ sở chính: K35 Quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 366.298.650.000 đồng (Ba trăm sáu mươi hai tỷ hai trăm chín mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: AMS
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-AMECC	26/06/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên



## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01/08/2020	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên	20/05/2018 (Bổ nhiệm lại)	
3.	Ông Kikugawa Tetsuya	Thành viên	22/11/2018	
4.	Ông Miyota Yukio	Thành viên	11/03/2019	
5.	Ông Trần Ngọc Dương	Thành viên	20/05/2018	
6.	Ông Đinh Ngọc Thắng	Thành viên	20/05/2018	
7.	Ông Nguyễn Sơn	Thành viên	20/05/2018	26/06/2021
8	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên	26/06/2021	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	03	100%	
2.	Ông Nguyễn Văn Thọ	03	100%	



3.	Ông Kikugawa Tetsuya	03	100%	
4.	Ông Miyota Yukio	03	100%	
5.	Ông Trần Ngọc Dương	03	100%	
6.	Ông Đinh Ngọc Thắng	03	100%	
7.	Ông Nguyễn Sơn	03	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Hội đồng quản trị và các thành viên không can thiệp trực tiếp vào hoạt động hàng ngày và công tác thuộc thẩm quyền của Ban điều hành trừ khi xét thấy cần thiết..

3.2. HĐQT tạo điều kiện cho Tổng giám đốc về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiết lập hành lang pháp lý nội bộ, giúp bộ máy điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.3. HĐQT có thể tham dự các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng hoặc các cuộc họp khác của Ban điều hành Công ty..

3.4. Khi cần thiết HĐQT sử dụng các phòng ban chức năng hoặc các chuyên viên của Công ty giúp cho công tác của HĐQT.

3.5. HĐQT phân công Chủ tịch HĐQT chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác điều hành của Tổng giám đốc. Tổng giám đốc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của HĐQT.

3.6. Đối với nội dung, vấn đề HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông quyết định; HĐQT có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng Công ty chuẩn bị các nội dung cần thiết để Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình ĐHCĐ Công ty xem xét quyết định. Các nội dung nêu trên phải được gửi cho HĐQT ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày họp ĐHCĐ.

3.7. Đối với nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT: Tổng giám đốc có trách nhiệm lập tờ trình gửi Chủ tịch HĐQT về các nội dung trình HĐQT và Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định. Kèm theo tờ trình là các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung cần trình; phải gửi cho HĐQT chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc trước ngày họp HĐQT. Trong quá trình xem xét quyết định

các nội dung mà Tổng giám đốc trình, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc bổ sung các tài liệu có liên quan và làm rõ các nội dung mà Tổng giám đốc trình trước khi HĐQT ra quyết định. Tất cả các tài liệu do Tổng giám đốc trình và gửi HĐQT phải là văn bản chính thức, có ký tên, đóng dấu, nêu rõ ý kiến tham mưu, đề xuất để HĐQT có cơ sở xem xét, giải quyết.

3.8. Đối với các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc: Tổng giám đốc được trực tiếp quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình đã được quy định trong Điều lệ Công ty và tại Quy chế này. Sau khi quyết định, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo với HĐQT

3.9. Khi Tổng giám đốc ra quyết định hay ký bất kỳ văn bản nào trái quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ khác của Công ty và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty thì Chủ tịch HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc hủy bỏ văn bản đó. Nếu Tổng giám đốc không thi hành thì Chủ tịch HĐQT có quyền ra văn bản đình chỉ thi hành quyết định này của Tổng giám đốc và thông báo tới tất cả thành viên HĐQT và Ban điều hành.

3.10. Khi Tổng giám đốc có hành vi vi phạm pháp luật và gây thiệt hại cho Công ty thì Chủ tịch HĐQT phải tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để xử lý hành vi vi phạm và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

3.11. Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc phải trao đổi công việc với nhau thường xuyên ít nhất 1 lần/tuần.

3.12. Tổng giám đốc có quyền đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường HĐQT để xem xét, quyết định các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc. Khi có thư mời, Tổng giám đốc có thể tham dự các cuộc họp của HĐQT, nhưng Tổng giám đốc không có quyền biểu quyết nếu không phải đồng thời là thành viên HĐQT.

3.13. Tổng giám đốc là người tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3.14. Tổng giám đốc được quyền không thực hiện và kiến nghị điều chỉnh những quyết định trái pháp luật, trái với quy định của Điều lệ Công ty. Nếu HĐQT không có ý kiến trả lời bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày thì tùy theo yêu cầu về thời gian, tính chất của vụ việc cụ thể, Tổng giám đốc đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường của Đại hội đồng cổ đông để xử lý hoặc báo cáo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3.15. Phân cấp quyền hạn giữa HĐQT và Tổng giám đốc: Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể.



*a) Trong lĩnh vực điều hành hoạt động của Công ty:*

Hội đồng quản trị: Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; Quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về phương án sản xuất kinh doanh và/hoặc đầu tư của Công ty.

Tổng giám đốc: Chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch khác thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc và trình HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có nghị quyết của HĐQT; Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

*b) Trong lĩnh vực huy động vốn.*

Hội đồng quản trị: Phê duyệt việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Tổng giám đốc: Đề xuất việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty

*c) Trong lĩnh vực đầu tư.*

Tổng giám đốc: Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản sau khi có chủ trương hoặc có ủy quyền của Chủ tịch HĐQT (đối với lĩnh vực đầu tư và bán tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT). Đề xuất và trình phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật. Đề xuất và trình việc xây dựng và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

*d) Trong lĩnh vực phê duyệt hợp đồng.*

Các hợp đồng quy định tại Khoản 19.1 Điều 19 do HĐQT Công ty trực tiếp phê duyệt và ký hợp đồng. Các hợp đồng quy định tại Khoản 19.2 Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận bằng văn bản, giám sát và ủy quyền cho Tổng giám đốc trực tiếp ký kết các hợp đồng.

*e) Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự.*

- Tổng giám đốc: Đề xuất số lượng cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT thông qua và quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.

- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh là cấp Trưởng các phòng ban nghiệp vụ.

- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty không thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

- Tuyển dụng lao động.

- Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2021/QĐ-HĐQT-AMECC	25/03/2021	Xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021	100%
2.	02/2021/NQ-HĐQT-AMECC	26/04/2021	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021	100%
3.	03/2021/NQ-HĐQT-AMECC	14/06/2021	Bổ sung, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021: miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Sơn và bầu thay thế 01 thành viên HĐQT- ông Lê Minh Tuấn.	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Hữu Phong	Trưởng Ban kiểm soát	20/05/2018	Cử nhân kế toán
2.	Ông Fujiwara Norimasa	Thành viên	22/11/2018	

## 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
	Ông/Bà				

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành công ty năm 2020, cụ thể như sau:

- Giám sát đánh giá hoạt động của HĐQT trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty cũng như việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020.

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của BKS.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành làm việc với Ban điều hành và các phòng ban chức năng, kiểm tra công tác quản lý kinh doanh trong năm 2020.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Ban kiểm soát có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty. Tại các phiên họp này, HĐQT phải tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp, đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát.

- HĐQT phải tạo điều kiện để Ban kiểm soát của Công ty phát huy tác dụng của công tác kiểm tra, kiểm soát thường xuyên và đột xuất.



- Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp các đợt kiểm tra của Ban kiểm soát, HĐQT phải xem xét để có kế hoạch củng cố, chấn chỉnh và cần có biện pháp xử lý đối với các đơn vị và cá nhân liên quan và khắc phục các vi phạm sau kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát theo quy định của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có).

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Nguyễn Văn Thọ - Tổng Giám đốc	20/07/1975	Kỹ sư cơ khí	Ngày bổ nhiệm 31/07/2018
2.	Ông Đỗ Tiến Thành - P.TGD	20/02/1968	Kỹ sư vỏ tàu biển/ Cử nhân Quản trị kinh doanh	Ngày bổ nhiệm: 03/09/2019 Ngày miễn nhiệm: 01/05/2021
3.	Ông Nguyễn Văn Dũng - P.TGD	26/01/1981	Kỹ sư cơ khí	Ngày bổ nhiệm 20/05/2018
4.	Nguyễn Thị Thọ Vân - Kế toán trưởng	27/01/1976	Cử nhân kế toán	Ngày bổ nhiệm 03/12/2020

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Thọ Vân	27/01/1976	Cử nhân kế toán	03/12/2020

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Nguyễn Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT	CMND 130149322, cấp ngày 19/11/2020 tại CA Phú Thọ	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	31/07/2020		Được bổ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
2.	Nguyễn Văn Thọ		Tổng giám đốc, thành viên HĐQT	CCCD 038075000298 cấp ngày 27/06/2016	Uông Bí, Quảng Ninh	31/07/2018		Được bổ nhiệm	Tổng giám đốc
3.	Kikugawa Tetsuya		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TR8711501 ngày 19/07/2017	Nhật Bản	22/11/2018		Được bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
4.	Miyota Yukio		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TS3092227 ngày 22/03/2019	Nhật Bản	11/03/2019		Được bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
5.	Đình Ngọc Thắng		Thành viên HĐQT	CMND 024100283 cấp ngày 31/12/2012	Tp. HCM	20/05/2018		Được bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
6.	Trần Ngọc Dương		Thành viên HĐQT	CMND 11572600 cấp ngày 30/09/2010	Hà Nội	20/05/2018		Được bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
7.	Lê Minh Tuấn		Thành viên HĐQT	CCCD số 001073000894	Hà Nội	16/06/2021		Được bổ nhiệm	Thành viên HĐQT

8.	Nguyễn Hữu Phong		Trưởng BKS	CMND 030937087 cấp ngày 04/10/2004	Hải Phòng	20/05/2018		Được bổ nhiệm	Trưởng BKS
9.	Fujiwara Norimasa		Thành viên BKS		Nhật Bản	22/11/2018		Được bổ nhiệm	Thành viên BKS
10.	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD	CMND 090822906 cấp ngày 21/12/2015	Thái Nguyên	20/05/2018		Được bổ nhiệm	Phó TGD
11.	Nguyễn Thị Thọ Vân		Kế toán trưởng	CMND 030953352 ngày 15/11/2006	Hải Phòng	03/12/2020		Được bổ nhiệm	Kế toán trưởng
12.	Lê Thị Lương		Người CBTT	CCCD số 031195005607 Ngày 17/07/2021	Hải Phòng	03/2021		Được bổ nhiệm	Người CBTT
13.	SANKYU INC.			Mã số DN 2908-01-005328	Nhật Bản				Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần

3. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------



1								
2.								

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT	CMND 130149322, cấp ngày 19/11/2020 tại CA Phú Thọ	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	4.510.000	12,13%	
1.1	Phạm Thị Hồng Nhung		Vợ	130970518 cấp ngày 13/07/2017 tại CA Phú Thọ	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	
1.2	Nguyễn Minh Tuấn		Con trai	132330319 cấp ngày 13/07/2017 tại CA Phú Thọ	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	0	0	
2	Kikugawa Tetsuya		Thành viên HĐQT		Nhật Bản	0	0	
2.1	Kikugawa Mikiko		Vợ		Nhật Bản	0	0	
2.2	Kikugawa Tomoya		Con trai		Nhật Bản	0	0	
2.3	Kikugawa Chiaki		Con gái		Nhật Bản	0	0	
2.4	Kikugawa Masaya		Em trai		Nhật Bản	0	0	
2.5	Sankyu Southeast Asia Holding Pte.Ltd		Công ty đang làm việc	Giấy DKDN số 20101979G cấp ngày 16/09/2010	Nhật Bản	0	0	
3	Miyota Yukio		Thành viên HĐQT		Nhật Bản	0	0	

3.1	Miyota Yukiki		Vợ		Nhật Bản	0	0	
3.2	Miyota Moe		Con gái		Nhật Bản	0	0	
3.3	Miyota Mei		Con gái		Nhật Bản	0	0	
3.4	Miyota Yuki		Con trai		Nhật Bản	0	0	
3.5	Miyota Rin		Con gái		Nhật Bản	0	0	
3.6	Tsurushima Yukiko		Em gái		Nhật Bản	0	0	
4	<b>Đình Ngọc Thắng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>CMND 024100283 cấp ngày 31/12/2012</b>	<b>Tp. HCM</b>	<b>560.000</b>	<b>1,52%</b>	
4.1	Nguyễn Thị Niệm		Mẹ	CCCD 04213700004 cấp ngày 17/01/2018	Hải Phòng	0	0	
4.2	Đình Ngọc Toàn		Anh trai	CCCD 0338062002464 cấp ngày 22/02/2017	Hải Phòng	0	0	
4.3	Đình Tiến Lợi		Em trai	CCCD 031069001493 cấp ngày 02/01/2016	Hải Phòng	0	0	
4.4	Đình Xuân Huy		Em trai	CMND 030837774 cấp ngày 03/03/2004	Hải Phòng	0	0	
4.5	Nguyễn Thị Mai		Vợ	CCCD 034185007029 cấp ngày 24/03/2017	Tp. HCM	0	0	
4.6	Đình Quang Minh		Con trai	Chưa có	Tp. HCM	0	0	
4.7	Đình Ngọc Mai Anh		Con gái	Chưa có	Tp. HCM	0	0	
4.8	Đình Ngọc Minh Anh		Con gái	Chưa có	Tp. HCM	0	0	
4.9	CTCP Vận tải biển quốc tế VISC		Người đại diện phần vốn góp	DKKD 0200742760 cấp ngày 19/04/2010	Hải Phòng	560.000	1,52%	
5	<b>Trần Ngọc</b>		<b>Thành</b>	<b>CMND 11572600 cấp</b>	<b>Hà Nội</b>	<b>550.000</b>	<b>1,50%</b>	



	Dương	viên HDQT	ngày 30/09/2010				
5.1	Trần Ngọc Du	Bố		Hà Nội	0	0	
5.2	Huỳnh Thị Tâm	Mẹ		Hà Nội	0	0	
5.3	Lê Hoàng Anh	Chị		Hà Nội	0	0	
5.4	Trần Ngọc Sơn	Em		Hà Nội	383.550	1,04%	
5.5	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Vợ		Hà Nội	0	0	
5.6	Trần Ngọc Hải Yến	Con	Chưa có	Hà Nội	0	0	
5.7	Trần Ngọc Duy Hung	Con	Chưa có	Hà Nội	0	0	
5.8	Trần Ngọc Minh Đặng	Con	Chưa có	Hà Nội	0	0	
6	Lê Minh Tuấn	Thành viên HDQT	001073000894 cấp ngày 19/03/2014	Hải Phòng	103.620	0,28	
6.1	Cung Minh Phượng	Vợ	001076009801 cấp ngày 01/12/2016	Hà Nội	0	0	
7	Nguyễn Hữu Phong	Trưởng BKS	CMND 030937087 cấp ngày 04/10/2004	Hải Phòng	270.050	0,74%	
7.1	Phạm Thị Ngợi	Mẹ			0	0	
7.2	Nguyễn Thị Hương	Chị	CMND 100437982 cấp ngày 23/03/2013	Quảng Ninh	0	0	
7.3	Nguyễn Hữu Cánh	Em	CMND 141349032 cấp ngày 25/07/2006	Hải Dương	0	0	
7.4	Lê Thị Ngọc Lan	Vợ	CMND 031508525 cấp ngày 06/10/2004	Hải Phòng	0	0	
7.5	Nguyễn Việt Đức	Con	CMND 031670779 cấp ngày 05/07/2007	Hải Phòng	0	0	
7.6	Nguyễn Ngọc Hạnh	Con		Pháp	0	0	
8	Fujiwara	Thành		Nhật	0	0	

	Norimasa		viên BKS		Bản			
8.1	Fujiwara Mie		Vợ		Nhật Bản	0	0	
8.2	Fujiwara Yoshika		Con gái		Nhật Bản	0	0	
8.3	Fujiwara Shunji		Anh trai		Nhật Bản	0	0	
8.4	Sankyu Inc		Công ty đang làm việc	Mã số DN 2908-01-005328	Nhật Bản	0	0	
9	Nguyễn Văn Thọ		Tổng giám đốc	CCCD 038075000298 cấp ngày 27/06/2016	Uông Bí, Quảng Ninh	5.066.279	13,83%	
9.1	Nguyễn Văn Chính		Bố	CMND 173259729 cấp ngày 28/08/2009 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0	
9.2	Nguyễn Thị Ngôi		Mẹ	CMND 171679257 cấp ngày 18/12/2013 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0	
9.3	Nguyễn Thị Thúy		Em	CMND 171617586 cấp ngày 11/01/2010 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0	
9.4	Nguyễn Thị Hà		Em	CMND 171658137 cấp ngày 04/01/2014 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0	
9.5	Bùi Thị Chung Thùy		Vợ	CCCD 0221179000565 cấp ngày 01/03/2016	Uông Bí, Quảng Ninh	0	0	
9.6	Nguyễn Khánh Như		Con	Chưa có	Uông Bí, Quảng Ninh	0	0	
9.7	Nguyễn Khánh Linh		Con	Chưa có	Uông Bí, Quảng Ninh	0	0	
9.8	Nguyễn Khánh Ngọc		Con	Chưa có	Uông Bí, Quảng	0	0	

					Ninh			
10	<b>Nguyễn Văn Dũng</b>		<b>Phó TGD</b>	<b>CMND 090822906 cấp ngày 21/12/2015</b>	<b>Thái Nguyên</b>	<b>12.210</b>	<b>0,03%</b>	
10.1	Nguyễn Quang Bình		Bố	CMND 090820797 cấp ngày 27/06/2009	Thái Nguyên	0	0	
10.2	Nguyễn Thị Hiền		Mẹ		Thái Nguyên	0	0	
10.3	Nguyễn Thị Phương		Vợ	091743764 cấp ngày 15/07/2017	Thái Nguyên	0	0	
10.4	Nguyễn Quang Thái		Con	Chưa có	Thái Nguyên	0	0	
10.5	Nguyễn Khánh Thu		Con	Chưa có	Thái Nguyên	0	0	
10.6	Nguyễn Văn Luận		Anh	CMND 095168169 cấp ngày 10/02/2009	Thái Nguyên	0	0	
10.7	Nguyễn Quang Vũ		Em	CMND 091004568 cấp ngày 01/03/2017	Thái Nguyên	0	0	
10.8	Nguyễn Quang Đạo		Em	CMND 091004568 cấp ngày 26/10/2013	Thái Nguyên	0	0	
11	<b>Nguyễn Thị Thọ Vân</b>		<b>Kế toán trưởng</b>	<b>CMND 030953352 ngày 15/11/2006</b>	<b>Hải Phòng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
11.1	Bùi Quang Huy		Chồng	CMND 030804127 cấp ngày 25/08/2010 tại CA Hải Phòng	Hải Phòng	0	0	
12	<b>Lê Thị Lương</b>		<b>Người CBTT</b>	<b>CCCD số 031195005607 ngày 17/07/2021</b>	<b>Hải Phòng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
12.1	Đặng Quốc Anh		Chồng	CCCD số 031093004761 Ngày 09/12/2016		0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty



Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Nguyễn Văn Thọ	Thành viên HĐQT, TGD công ty	4.603.969	12,57%	5.066.279	13,83%	Mua, nhận cổ phiếu phát hành thêm
2.	Đình Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT	660.000	1,80%	560.000	1,52%	Mua, bán cổ phiếu phát hành thêm

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Không có

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Nguyễn Văn Nghĩa*

